

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định đào tạo, sát hạch cấp
giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào là người dân tộc
có trình độ văn hóa thấp trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào là người dân tộc có trình độ văn hoá thấp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ Công văn số 703/UBND-CN ngày 07 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giảm một số nội dung, chương trình đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe cho đối tượng là người đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP/UBND tỉnh: CVP, các PVP,
Trung tâm Tin học và Công báo;
- Lưu: VT, CNXD (M).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

QUY ĐỊNH

**Đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1
cho đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp trên địa bàn tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **34** /2014/QĐ-UBND
ngày **11** tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe (sau đây viết tắt là GPLX) mô tô hạng A1 cho đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hoá thấp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng thống nhất đối với các cơ quan quản lý công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX, các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1 trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Người có trình độ văn hóa thấp là người biết đọc, biết viết chữ Việt, biết nói tiếng Việt nhưng chưa học hết chương trình giáo dục bậc tiểu học; người hiểu và biết nói tiếng Việt nhưng không biết đọc, biết viết chữ Việt; người không biết viết, không biết đọc, không nói được tiếng Việt và không hiểu tiếng Việt.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐÀO TẠO

Điều 4. Điều kiện và hồ sơ đăng ký học lái xe

1. Điều kiện

a) Là công dân Việt Nam thuộc đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hoá thấp có nhu cầu học, thi GPLX mô tô hạng A1 cư trú trên địa bàn tỉnh.

b) Đủ 18 tuổi (tính đến ngày dự sát hạch lái xe); đủ sức khỏe theo quy định.

2. Hồ sơ đăng ký học lái xe

a) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp GPLX (theo mẫu tại Phụ lục I và Phụ lục II tại Quy định này).

Trường hợp người có nhu cầu học và thi lấy GPLX hiểu và biết nói tiếng Việt nhưng không biết đọc, biết viết chữ Việt; người không biết viết, không biết đọc, không nói được tiếng Việt và không hiểu tiếng Việt thì có thể nhờ người khác viết giúp các nội dung trong đơn đề nghị và phải điểm chỉ vào đơn đề nghị.

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn (nếu có).

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe.

b) Số lượng: 01 bộ.

3. Hồ sơ đăng ký học lái xe được nộp tại cơ sở đào tạo theo quy định.

Điều 5. Nội dung đào tạo, phương pháp và hình thức đào tạo

1. Thời gian đào tạo: 12 giờ/02 ngày (lý thuyết: 10 giờ; thực hành lái xe: 02 giờ).

2. Chương trình và phân bổ thời gian đào tạo

a) Môn học Pháp luật Giao thông đường bộ: 08 giờ.

b) Môn học Kỹ thuật lái xe: 02 giờ

c) Thực hành lái xe: 02 giờ.

3. Phương pháp đào tạo: Chủ yếu bằng phương pháp trực quan, bằng hình ảnh, hỏi và đáp.

4. Hình thức đào tạo: Các khóa đào tạo lái xe mô tô hạng A1 cho đối tượng là người dân tộc có trình độ văn hóa thấp phải được tổ chức riêng và đào tạo tập trung tại các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ theo quy định.

Các khóa đào tạo được phân chia thành các lớp học, mỗi lớp học không quá 35 học viên.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ SÁT SẠCH, CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

Điều 6. Hồ sơ dự sát hạch

1. Thành phần hồ sơ

a) Hồ sơ đăng ký học lái xe: Theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Quy định này;

b) Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ có tên của người dự sát hạch.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Điều 7. Nội dung, phương pháp sát hạch

Thực hiện theo quy trình sát hạch do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành, bao gồm 02 phần:

1. Sát hạch lý thuyết

a) Nội dung đề thi lý thuyết sử dụng cho đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp được biên soạn lại trên cơ sở bộ câu hỏi dùng cho sát hạch cấp giấy phép lái xe mô tô các hạng A1 và A2 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành; nội dung gồm 10 câu hỏi, trong đó: có 03 câu hỏi về Luật Giao thông đường bộ; 07 câu hỏi về biển báo hiệu giao thông đường bộ.

b) Phương pháp sát hạch

Thực hiện trắc nghiệm theo hình thức vấn đáp.

Tổ sát hạch sử dụng Người phiên dịch để ghi chép kết quả thi của thí sinh và phiên dịch khi thí sinh có nhu cầu. Trình tự như sau: Thí sinh chọn đề thi, sát hạch viên, Người phiên dịch xác nhận đề thi, ghi các thông tin và số đề thi vào tờ giấy thi đã in theo mẫu quy định; Thí sinh nghiên cứu và chuẩn bị thi trong thời gian 15 phút; Sát hạch viên đọc câu hỏi, thí sinh trả lời câu hỏi, Người phiên dịch (đối với trường hợp thí sinh có nhu cầu) đánh dấu vào tờ giấy thi. Hết thời gian làm bài thí sinh ký tên (hoặc điểm chỉ), Người phiên dịch ký tên vào bài thi.

Thời gian sát hạch: Mỗi thí sinh tối đa không quá 15 phút, thí sinh trả lời đúng 07/10 câu trở lên là đạt yêu cầu.

c) Người phiên dịch do Hội đồng sát hạch thuê với tiêu chuẩn là người dân tộc thiểu số, thông thạo tiếng Việt, đã có Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ được tham gia vào quá trình sát hạch lý thuyết những thí sinh không biết chữ Việt; Người phiên dịch thực hiện nhiệm vụ ghi các thông tin cần thiết vào tờ giấy thi lý thuyết như: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, đánh dấu phương án trả lời của thí sinh đối với từng câu hỏi vào ô tương ứng. Tham gia cùng tổ sát hạch, ký xác nhận kết quả thi lý thuyết của thí sinh trong bài thi. Tổ sát hạch có trách nhiệm hướng dẫn các công việc cần thiết để Người phiên dịch thực hiện nhiệm vụ trước khi tham gia kỳ sát hạch.

2. Sát hạch thực hành

a) Thí sinh đã đạt phần lý thuyết mới được sát hạch phần thực hành.

b) Phần sát hạch thực hành thao tác kỹ thuật lái xe được thực hiện theo đúng quy trình do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành: Thang điểm 100, thí sinh đạt 80 điểm trở lên là đạt kết quả thực hành.

Điều 8. Xét công nhận kết quả trúng tuyển

1. Thí sinh đạt kết quả cả phần lý thuyết và thực hành thì được công nhận trúng tuyển.

2. Thí sinh đạt kết quả phần lý thuyết nhưng không đạt thực hành thì được bảo lưu kết quả sát hạch lý thuyết 01 (một) lần trong thời gian 01 (một) năm. Ở

kỳ tiếp theo nếu sát hạch thực hành vẫn không đạt thì phải đăng ký sát hạch lại cả lý thuyết và thực hành.

3. Thí sinh không được công nhận trúng tuyển được đăng ký để sát hạch lại. Hồ sơ sát hạch được cơ sở đào tạo lưu giữ để sử dụng cho lần sát hạch lại.

4. Thời hạn trả bằng lái xe: Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày trúng tuyển.

Chương IV

CƠ SỞ ĐÀO TẠO, SÁT HẠCH; HỌC PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Điều 9. Quy định đối với cơ sở đào tạo

1. Chỉ các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh đã được cấp giấy phép đào tạo mới được tuyển sinh và tổ chức đào tạo theo Quy định này.

2. Về giáo viên giảng dạy: Cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ phân công giáo viên giảng dạy phù hợp với đối tượng đăng ký đào tạo theo từng khóa đào tạo; trường hợp không có giáo viên biết nói tiếng dân tộc phù hợp với đối tượng đăng ký đào tạo, cơ sở đào tạo phải thuê người phiên dịch, kinh phí thuê do cơ sở đào tạo tự chi trả, không được thu thêm học phí của học viên. Khuyến khích việc sử dụng giáo viên biết nói tiếng dân tộc thiểu số tham gia giảng dạy.

3. Tài liệu phục vụ đào tạo: Giáo trình sử dụng đào tạo cho đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hoá thấp là giáo trình biên soạn lại trên cơ sở giáo trình đào tạo lái xe mô tô hạng A1 đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

4. Sổ sách, biểu mẫu phục vụ quản lý quá trình đào tạo theo quy định hiện hành.

Điều 10. Quy định đối với cơ sở sát hạch

1. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị kiểm tra, chấm điểm theo quy định để thực hiện các kỳ sát hạch đạt kết quả chính xác, khách quan.

2. Phối hợp và tạo mọi điều kiện để các cơ sở đào tạo lái xe đưa học viên đến ôn luyện và hội đồng sát hạch tổ chức sát hạch đúng kế hoạch, thuận tiện.

3. Chấp hành và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc kiểm tra, kiểm chuẩn trung tâm sát hạch lái xe.

4. Bảo đảm an toàn cho các kỳ sát hạch lái xe; phối hợp các đơn vị, cơ quan liên quan giải quyết khi có các vụ việc xảy ra.

5. Thực hiện chế độ báo cáo và lưu trữ hồ sơ sát hạch theo quy định.

Điều 11. Mức thu học phí, lệ phí

1. Đối với mức thu học phí đào tạo

Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Tài chính và Bộ trưởng Bộ

Giao thông vận tải, hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Khuyến khích các cơ sở đào tạo thực hiện chế độ miễn, giảm học phí cho đối tượng tại Quy định này.

2. Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

3. Trong trường hợp có sự thay đổi mức thu học phí, phí nêu trên thì áp dụng theo các quy định mới được cơ quan có thẩm quyền quy định. Các cơ sở đào tạo, sát hạch không được thu thêm học phí và các khoản lệ phí khác ngoài quy định.

Chương V

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VÀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

Điều 12. Sở Giao thông vận tải

1. Biên soạn lại các bộ đề thi và đáp án sử dụng cho đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp, trên cơ sở nội dung bộ đề thi và đáp án về đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới đường bộ do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành.

2. Phê duyệt và thống nhất quản lý tài liệu sử dụng đào tạo cho đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hoá thấp do các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ biên soạn lại trên cơ sở giáo trình đào tạo lái xe mô tô hạng A1 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành.

3. Tổ chức thực hiện sát hạch, cấp GPLX mô tô hạng A1 theo đúng nội dung, chương trình tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật.

4. Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát công tác đào tạo, sát hạch lái xe đối với các cơ sở đào tạo và các trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh; xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

5. Hằng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này.

Điều 13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định về chương trình đào tạo, sát hạch, cấp GPLX mô tô hạng A1 cho đối tượng là người dân tộc có trình độ văn hoá thấp trên địa bàn quản lý.

2. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện xác nhận về trình độ văn hoá thấp cho người có nhu cầu học và thi lấy GPLX mô tô hạng A1 theo quy định tại Quy định này.

Điều 14. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Kiểm tra, xác nhận cho người có nhu cầu học và thi lấy GPLX mô tô hạng A1 và cư trú tại địa phương mình, theo nguyên tắc đảm bảo chính xác, thuận tiện, tuyệt đối không gây phiền hà sách nhiễu cho người dân.

2. Hằng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố việc triển khai thực hiện tại địa phương theo quy định.

Điều 15. Các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe

1. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị,... để phục vụ công tác đào tạo, sát hạch lái xe theo quy định; quan tâm, chú trọng bồi dưỡng và tuyển dụng giáo viên biết thông thạo tiếng dân tộc.

2. Thực hiện biên soạn chương trình, giáo trình đào tạo cho đối tượng là đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp trên cơ sở giáo trình đào tạo lái xe mô tô hạng A1 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành, trình Sở Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt.

3. Tổ chức đào tạo, sát hạch lái xe theo quy định.

4. Xây dựng chương trình, nội dung phối hợp với chính quyền các địa phương, các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu, đăng ký dự học và thi lấy GPLX theo đúng quy định.

Điều 16. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp trong việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung quy định tại Quy định này.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Chế độ báo cáo

Các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch có trách nhiệm báo cáo tình hình đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào là người dân tộc có trình độ văn hóa thấp gửi về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định, cụ thể:

a) Báo cáo quý, trước ngày 15 của tháng đầu tiên quý sau.

b) Đối với báo cáo 6 tháng, gửi trước ngày 15 tháng sáu hằng năm.

c) Đối với báo cáo năm, gửi trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổ chức, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

Phụ lục I
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Học, sát hạch để cấp Giấy phép lái xe
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **34** /2014/QĐ-UBND
ngày **11** tháng **12** năm **2014** của Ủy ban nhân dân tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
03 x 04 cm
(Có dấu
giáp lai)

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH
ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Dùng cho học viên là người biết đọc, biết viết)

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình

Tôi là: Dân tộc:, Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi cư trú:

Số CMND hoặc Hộ chiếu Cấp ngày:

Nơi cấp:

Trình độ văn hoá:

Tôi làm đơn này đề nghị được dự học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn (nếu có).

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)

....., ngày tháng năm 20....

Ủy ban nhân dân xã (phường):.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

xác nhận ông (bà):.....

(Ký và ghi rõ họ, tên)

hiện đang cư trú tại địa phương.

....., Ngày tháng năm 20....

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG).....

(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn cách ghi Đơn đề nghị:

- Trình độ văn hóa: Ghi cụ thể là học hết lớp mấy/hệ đào tạo 10/10 hoặc hệ đào tạo 12/12.

Phụ lục II
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Học, sát hạch để cấp Giấy phép lái xe
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **34** /2014/QĐ-UBND
ngày **11** tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
03 x 04 cm
(Có dấu
giáp lại)

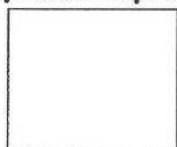
ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH
ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Dùng cho học viên là người không biết đọc, không biết viết)

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình

Tôi là (người viết thay):Quốc tịch:
Ngày, tháng, năm sinh:
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Nơi cư trú:
Số CMND hoặc Hộ chiếu:Cấp ngày:Nơi cấp:
Tôi viết đơn đề nghị thay cho Ông (Bà):
Ngày, tháng, năm sinh:Dân tộc:
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Nơi cư trú:
Số CMND hoặc Hộ chiếu:Cấp ngày:Nơi cấp:
Trình độ văn hóa:
Là đồng bào người dân tộc có trình độ văn hóa thấp (hiện tại không biết đọc, không viết được tiếng Việt) được dự học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.
Xin gửi kèm theo:
- 01 giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn thời hạn (nếu có).
Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI DỰ SÁT HẠCH ĐIỂM CHỈ

....., ngày tháng năm 20....



NGƯỜI VIẾT THAY
(Ký và ghi rõ họ, tên)

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)

Ủy ban nhân dân xã (phường):
xác nhận ông (bà):
hiện đang cư trú tại địa phương.

....., Ngày tháng năm 20....

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG)
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn cách ghi Đơn đề nghị:

- Người viết thay: Là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; biết đọc và biết viết tiếng Việt.
- Trình độ văn hóa: Ghi cụ thể là học hết lớp mấy/hệ đào tạo 10/10 hoặc hệ đào tạo 12/12.